

Số: /PA-UBND

Nam Đồng, ngày tháng 5 năm 2026

PHƯỜNG AN

Sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân trên địa bàn phường Nam Đồng

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯỜNG AN

1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Thông báo số 113 -TB/ĐU ngày 27/05/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về việc Thông báo kết luận của Ban thường vụ Đảng ủy phường về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn.

II. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ

2.1. Số lượng tổ dân phố

a) Tổng số tổ dân phố

Phường Nam Đồng có 12 tổ dân phố với 7.360 hộ gia đình, 24.619 nhân khẩu; trong đó có 04 tổ dân phố có dưới 550 hộ gia đình (tổ dân phố: Du Tái: 809 hộ; Cập Thượng 1: 698 hộ; Cập Thượng 2: 624 hộ; Cập Nhất 1: 764 hộ; Cập Nhất 2: 664 hộ; Cập Nhất 3: 494 hộ; Đồng Ngọt: 361 hộ; Vũ La: 433 hộ; Phú Lương: 589 hộ; Tân Lập: 140 hộ; Nhân Nghĩa: 653 hộ; Khánh Hội: 1.131 hộ).

b) Quy mô tổ dân phố

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- Có 08 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- Có 04 tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 tổ dân phố;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 01 tổ dân phố;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là: 02 tổ dân phố;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2.2. Tổ chức tại tổ dân phố

- Các tổ dân phố đã thành lập các tổ chức: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân,

- Đối với Chi bộ tổ dân phố: 12 tổ dân phố có Chi bộ đảng để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động (*Chi bộ: Du Tái; Cấp Thượng 1; Cấp Thượng 2; Cấp Nhất 1; Cấp Nhất 2; Cấp Nhất 3; Đồng Ngo; Vũ La; Phú Lương; Tân Lập; Nhân Nghĩa; Khánh Hội*).

- Thực hiện kiện toàn các tổ chức: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân tại tổ dân phố khi sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA TỔ DÂN PHỐ

3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

Tổng số: 25 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: 12 Bí thư Chi bộ; 07 Tổ trưởng tổ dân phố; 06 Trưởng ban Công tác mặt trận (*không tính người kiêm nhiệm*).

- Chia theo độ tuổi: 01 người dưới 40 tuổi, 03 người từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi, 05 người từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi và 16 người trên 60 tuổi (trong đó 04 trên 70 tuổi)

- Chia theo trình độ đào tạo: 01 trên Đại học, 02 Đại học, 22 Phổ thông Thừa/thiếu; lý do.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương cũ¹

Tổng số: 53 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: 10 Tổ phó tổ dân phố, 06 khu đội trưởng, 37 người là chi Hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên), (*đối với đơn vị hành chính cấp xã thuộc Hải Dương cũ*) - (không tính người kiêm nhiệm).

- Chia theo độ tuổi: 13 người dưới 40 tuổi, 09 người từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi, 06 người từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi và 25 người trên 60 tuổi (trong đó 09 trên 70 tuổi)

- Chia theo trình độ đào tạo: 07 Đại học, 01 Cao đẳng, 45 Phổ thông.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của tổ dân phố đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)

Tổng số: 36 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: 36 người thuộc tổ an ninh trật tự cơ sở (Theo Nghị quyết 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố)

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

4.1. Phương án sắp xếp

Sắp xếp, tổ chức lại 12 tổ dân phố trên địa bàn phường Nam Đồng thành 10 tổ dân phố, cụ thể:

4.1.1. Sáp nhập tổ dân phố Đồng Ngộ với tổ dân phố Vũ La để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Vũ La. Sau sắp xếp, tổ dân phố Vũ La đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: Vũ La

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Vũ La:

+ Vị trí địa lý (phía Đông giáp phường Ái Quốc; phía Tây giáp phường Hải Dương, phía Bắc giáp xã Nam Sách, phía Nam giáp tổ dân phố Phú Lương).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố Vũ La:

+ Số hộ gia đình: 794 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.493 người, trong đó có 75 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố Vũ La: 224 hecta

- Tổ dân phố Vũ La có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm 02 nhà văn hóa, 02 khu thể thao, khu vui chơi và một số đặc trưng khác (02 Đình làng, 02 chùa, đền thờ; các di sản văn hóa phi vật thể, ...).

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Vũ La: 01 Chi bộ

¹ Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương;

2. Nghị quyết 05/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Tổ dân phố Đồng Ngọc có 361 hộ gia đình, 1.143 nhân khẩu; tổ dân phố Vũ La có 433 hộ gia đình, 1.350 nhân khẩu (cả hai tổ dân phố không đảm bảo tiêu chí về số hộ gia đình), phải nhập 02 tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Đây là hai tổ dân phố có lịch sử hình thành lâu đời, có vị trí thuận lợi về giao thông, giàu truyền thống lịch sử văn hóa và đang trong quá trình đô thị hóa mạnh mẽ. Tổ dân phố Đồng Ngọc và Vũ La cùng ở cửa ngõ phía Bắc của phường; có điều kiện thuận lợi về giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy. Nhân dân hai tổ dân phố có truyền thống đoàn kết cộng đồng, đời sống nhân dân ổn định, chủ yếu sinh sống bằng sản xuất kinh doanh, dịch vụ, lao động tại các doanh nghiệp và một phần sản xuất nông nghiệp. Nhân dân tổ dân phố Vũ La, Đồng Ngọc chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào xây dựng đô thị văn minh, bảo vệ môi trường và giữ gìn an ninh trật tự địa phương.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp, dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người (01 Bí thư Chi bộ).

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 17 người

(Địa phương rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

4.1.2. Sáp nhập tổ dân phố Tân Lập với tổ dân phố Nhân Nghĩa để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là Nhân Nghĩa. Sau sắp xếp, tổ dân phố Nhân Nghĩa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: Nhân Nghĩa

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Nhân Nghĩa:

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp phường Ái Quốc; phía Tây giáp phường Hải Dương; phía Bắc giáp tổ dân phố Phú Lương; phía Nam giáp tổ dân phố Khánh Hội).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố Nhân Nghĩa

+ Số hộ gia đình: 793 hộ gia đình;

+ Số nhân khẩu: 2.570 người, trong đó có 49 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn, tổ dân phố Nhân Nghĩa: 191,8 hecta

- Tổ dân phố Nhân Nghĩa có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm 02 nhà văn hóa, 01 khu thể thao, khu vui chơi và một số đặc trưng khác (Đình làng, chùa, đền thờ; các di sản văn hóa phi vật thể, ...).

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Nhân Nghĩa: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Tổ dân phố Tân Lập có 140 hộ gia đình, 446 nhân khẩu (không đảm bảo tiêu chí về số hộ gia đình), là khu dân cư hình thành cùng với quá trình mở rộng, phát triển đô thị của Nam Đồng (cũ); địa bàn có giao thông kết nối trực tiếp với tổ dân phố Nhân Nghĩa, tạo điều kiện phát triển thương mại, dịch vụ, sản xuất kinh doanh. Tổ dân phố Nhân Nghĩa có 653 hộ gia đình, 2.124 nhân khẩu, là tổ dân phố có lịch sử hình thành lâu đời, địa bàn có sự đan xen giữa khu dân cư truyền thống và khu vực phát triển mới, do đó đặt ra yêu cầu tiếp tục chỉnh trang đô thị, nâng cấp hệ thống hạ tầng và nâng cao hiệu quả quản lý cộng đồng dân cư.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp, dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người (01 Bí thư Chi bộ).

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 12 người

(Địa phương rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

4.1.3. Điều chỉnh tổ dân phố Cập Nhất 3, Cập Nhất 2 và Cập Thượng 2

- Tổ dân phố Cập Nhất 3 có 494 hộ gia đình, 1.568 nhân khẩu (không đảm bảo tiêu chí về số hộ gia đình), từ năm 2023 được chia tách từ tổ dân phố Cập Nhất, xã Tiên Tiến thành 03 tổ dân phố: Cập Nhất 1, Cập Nhất 2, Cập Nhất 3; có không gian tương đối rộng, địa bàn tiếp giáp với các tổ dân phố Cập Nhất 2 và Cập Thượng 2 (Tổ dân phố Cập Nhất 2 có 664 hộ gia đình, 2.196 nhân khẩu; tổ dân phố Cập Thượng 2 có 624 hộ gia đình, 2.153 nhân khẩu).

- Điều chỉnh theo hướng mở rộng, tổ dân phố Cập Nhất 3 lấy một phần diện tích, dân số của tổ dân phố Cập Nhất 2 (46 hộ gia đình - khu vực điểm dân cư mới) và tổ dân phố Cập Thượng 2 (33 hộ gia đình - khu vực phía bắc đường Vành đai 1). Sau khi điều chỉnh, mở rộng tổ dân phố Cập Nhất 3 giữ nguyên tên gọi là Cập Nhất 3

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: Cập Nhất 3

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố Cập Nhất 3

+ Vị trí địa lý: phía Tây giáp phường Hải Dương, phường Tân Hưng; phía Đông giáp tổ dân phố Cập Nhất 1, Cập Nhất 2; phía Nam giáp tổ dân phố Cập Thượng 2; phía Bắc giáp tổ dân phố Khánh Hội.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố Cập Nhất 3
- + Số hộ gia đình: 573 hộ gia đình;
- + Số nhân khẩu: 1.961 người, trong đó có 25 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố Cập Nhất 3: 206.8 hecta
- Tổ dân phố Cập Nhất 3 có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu gồm 01 nhà văn hóa, 01 khu thể thao, 01 khu vui chơi và một số đặc trưng khác.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Cập Nhất 3: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại

Tổ dân phố Cập Nhất 3 có 494 hộ gia đình, 1.568 nhân khẩu (không đảm bảo tiêu chí về số hộ gia đình), được thành lập từ năm 2023 (chia tách từ tổ dân phố Cập Nhất, xã Tiên Tiến thành 03 tổ dân phố: Cập Nhất 1, Cập Nhất 2, Cập Nhất 3); có không gian tương đối rộng, địa bàn tiếp giáp với các tổ dân phố Cập Nhất 2 và Cập Thượng 2 (Tổ dân phố Cập Nhất 2 có 664 hộ gia đình, 2.196 nhân khẩu và tổ dân phố Cập Thượng 2 có 624 hộ gia đình, 2.153 nhân khẩu).

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:
- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 02 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 01 Tổ trưởng tổ dân phố (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp, dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư: 0.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 08 người.

(Địa phương rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương).

4.1.4. Tổ dân phố Cập Nhất 2 sau điều chỉnh một phần diện tích và quy mô dân số sang tổ dân phố Cập Nhất 3.

- Số hộ gia đình: 618 hộ gia đình
- Số nhân khẩu: 2.037 người
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 25 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 133,6 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người, gồm 01 Bí thư chi bộ (kiêm Trưởng ban công tác mặt trận); 01 Tổ trưởng tổ dân phố.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 07 người

(Địa phương rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số

số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

4.1.5. Tổ dân phố Cập Thượng 2 sau điều chỉnh một phần diện tích và quy mô dân số sang tổ dân phố Cập Nhất 3.

- Số hộ gia đình: 591 hộ gia đình;
- Số nhân khẩu: 2.009 người
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 31 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 212,3 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người, gồm 01 Bí thư chi bộ (kiêm Trưởng ban công tác mặt trận); 01 Tổ trưởng tổ dân phố.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 06 người

(Địa phương rà soát thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).

2.2. Giữ ổn định 05 tổ dân phố, gồm:

4.2.1 Tổ dân phố Khánh Hội

- Số hộ gia đình: 1.131 hộ gia đình;
- Số nhân khẩu: 3.733 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 42 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 285,3 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người, gồm 01 Bí thư chi bộ (kiêm Trưởng ban công tác mặt trận); 01 Tổ trưởng tổ dân phố.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 09 người

Lý do giữ ổn định: đảm bảo quy định về số hộ gia đình.

4.2.2. Tổ dân phố Phú Lương

- Số hộ gia đình: 589 hộ gia đình;
- Số nhân khẩu: 2.036 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 39 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 188,7 hecta
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người; gồm 01 Bí thư chi bộ, kiêm Trưởng ban công tác mặt trận, 01 Tổ trưởng tổ dân phố
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 08 người

Lý do giữ ổn định: đảm bảo quy định về số hộ gia đình.

Lý do giữ ổn định: đảm bảo quy định về số hộ gia đình.

4.2.3. Tổ dân phố Du Tái

- Số hộ gia đình: 809 hộ gia đình;
- Số nhân khẩu: 2.741 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 52 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 221,4 hecta

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 03 người, gồm: 01 Bí thư chi bộ, 01 Trưởng ban công tác mặt trận, 01 Tổ trưởng tổ dân phố.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 08 người

Lý do giữ ổn định: đảm bảo quy định về số hộ gia đình.

4.2.4. Tổ dân phố Cập Thượng 1

- Số hộ gia đình: 698 hộ gia đình;

- Số nhân khẩu: 2.359 người

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 53 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 179,7 hecta

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người; gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 07 người

Lý do giữ ổn định: đảm bảo quy định về số hộ gia đình.

4.2.4. Tổ dân phố Cập Nhất 1

- Số hộ gia đình: 764 hộ gia đình;

- Số nhân khẩu: 2.680 người;

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ, với 32 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 123,6 hecta

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người; gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố, 01 Trưởng ban công tác mặt trận

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố: 07 người

Lý do giữ ổn định: đảm bảo quy định về số hộ gia đình.

(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo).

4.3. Tổng số tổ dân phố trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các tổ dân phố giữ ổn định)

Tổng số: 10 tổ dân phố, trong đó:

- 10 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 0 tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy

định, cụ thể:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 0 tổ dân phố;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 0 tổ dân phố;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là: 0 tổ dân phố;

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở TỔ DÂN PHỐ; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH TỔ DÂN PHỐ

5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố (tại Mục II Đề án này), UBND phường thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 12
- Tổng số dự kiến sử dụng: 12
- Tổng số dôi dư: 0

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 11 (tổ dân phố Tân Lập không có Khu thể thao)
- Tổng số dự kiến sử dụng: 11
- Tổng số dôi dư: 0

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 12 Nhà văn hoá
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0
- Phương án khác: 0

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn thành phố nói chung và phường Nam Đồng nói riêng được triển khai đồng bộ, hiệu quả, bảo đảm phù hợp với yêu cầu đổi mới mô hình quản lý đô thị và tinh gọn bộ máy ở cơ sở, UBND phường Nam Đồng kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét một số nội dung sau:

- Quan tâm bố trí nguồn lực để bảo đảm điều kiện triển khai sau sắp xếp, bao gồm cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ sinh hoạt cộng đồng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dân cư và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ dân phố.

- Có cơ chế ổn định, kiện toàn tổ chức và đội ngũ cán bộ ở cơ sở sau sắp xếp; đồng thời nghiên cứu các giải pháp bảo đảm chế độ, chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách chịu tác động trực tiếp từ quá trình sắp xếp.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tạo điều kiện để các địa phương chủ động xây dựng phương án phù hợp với đặc điểm thực tiễn, đồng thời bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tại cơ sở; kịp thời cho ý kiến chỉ đạo đối với những nội dung phát sinh vượt thẩm quyền của địa phương.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Nam Đồng, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy phường;
- TTr HĐND phường;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Huy